

THÍCH ỨNG CỦA CÁC NHÓM YẾU THỂ QUA THAY ĐỔI THU NHẬP, MỨC SỐNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HOÁ THỂ THAO

Đỗ Duy Hưng

Viện Tâm lý học.

TÓM TẮT

Kết quả nghiên cứu cho thấy, đa số những người yếu thể được khảo sát cho rằng, thu nhập và mức sống của họ có thay đổi trong thời gian qua. Nhưng chỉ có hơn 114 số người có thay đổi về thu nhập và mức sống nói rằng, thay đổi ở mức độ nhiều. Đa số những người được hỏi cho rằng, thu nhập và mức sống của họ thay đổi chút ít. Kết quả khảo sát còn cho thấy, có hơn một nửa số người yếu thể được hỏi cho rằng, họ có tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao. Điều này đã phản ánh mức độ thích ứng của các nhóm yếu thể với cuộc sống.

Từ khoá: Thu nhập; mức sống; thay đổi; tham gia.

Ngày nhận bài: 14/3/2012; Ngày duyệt đăng bài: 25/6/2012

Bài viết này phân tích sự thích ứng về mặt hành vi của các nhóm yếu thể qua thay đổi thu nhập và mức sống của họ, cũng như sự thích ứng của các nhóm này qua tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao.

Các nhóm yếu thể trong nghiên cứu này là nhóm những người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo và nhóm người tàn tật. Nghiên cứu đã khảo sát hơn 2000 những người yếu thể thuộc các nhóm này tại Hà Nội và Đà Nẵng.

1. Thích ứng của các nhóm xã hội yếu thể qua thay đổi thu nhập và mức sống

Thay đổi về thu nhập và mức sống là một trong những chỉ số quan trọng phản ánh sự thích ứng của các nhóm xã hội yếu thể là người cao tuổi, người mắc bệnh và người tàn tật. Đây trước hết là kết quả của sự nỗ lực, cố gắng của các nhóm yếu thể, trong đó có các hoạt động kinh tế nhằm khắc phục khó khăn trong cuộc sống hàng ngày của họ. Tất nhiên, một yếu tố quan trọng khác đối với các nhóm xã hội yếu thể này là sự giúp đỡ của Nhà nước, của cộng đồng xã

hội và các tổ chức từ thiện quốc tế. Song, sự giúp đỡ này không nhiều, chủ yếu mang tính thời điểm hay tạo cơ hội, động lực để các nhóm yếu thế vươn lên như: cho vay vốn ưu đãi, hỗ trợ về nhà ở (nhà tình nghĩa), trợ cấp hàng tháng, khám chữa bệnh... Có thể nói, sự nỗ lực của bản thân vẫn là quyết định và mang tính bền vững. Chúng ta hãy xem kết quả khảo sát về vấn đề này.

Bảng 1: Sự thay đổi thu nhập và mức sống của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (số liệu chung)

TT	Sự thay đổi thu nhập và mức sống	Tỷ lệ (%)
1	Có thay đổi	60,7
2	Không thay đổi	39,3

Kết quả khảo sát tại bảng 1 cho thấy: đa số những người yếu thế thuộc nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh và tàn tật cho rằng, thu nhập và mức sống của họ có thay đổi trong thời gian qua (60,7%). Điều này phản ánh sự quan tâm của Nhà nước và cộng đồng, xã hội đối với người yếu thế ở nước ta, phản ánh tính nhân đạo của xã hội đối với những người yếu thế.

Vấn đề cần quan tâm ở đây là tỷ lệ những người yếu thế được khảo sát không thay đổi về thu nhập và mức sống vẫn còn khá cao (39,3%).

Vấn đề quan trọng là thu nhập và mức sống của họ đã thay đổi ở mức độ nào? Kết quả nghiên cứu được phản ánh qua bảng số liệu 2 dưới đây:

Bảng 2: Mức độ thay đổi thu nhập và mức sống của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (số liệu chung)

TT	Sự thay đổi thu nhập và mức sống	Tỷ lệ (%)
1	Thay đổi nhiều	25,3
2	Thay đổi chút ít	74,7

Qua kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy: chỉ có hơn 1/4 số người có thay đổi về thu nhập và mức sống nói rằng, thay đổi ở mức độ nhiều. Đa số những người được hỏi cho rằng, thu nhập và mức sống của họ thay đổi chút ít. Điều này phản ánh cuộc sống khó khăn của những người cao tuổi, người mắc bệnh

và người tàn tật trong mẫu khảo sát, Điều này cũng phản ánh mức độ thích ứng thấp của họ với đời sống xã hội.



Ảnh 1: Hội nghị tổng kết của Hội Người cao tuổi

Nguồn: Ảnh internet, tháng 3/2012

Số liệu thống kê của một số cuộc điều tra cũng phản ánh mức thu nhập thấp của những người yếu thế. Theo số liệu điều tra mức sống dân cư năm 1992 - 1993, thu nhập của những người từ 60 tuổi trở lên là 5.178.300 đồng/năm, thấp hơn so với mức thu nhập chung của cả nước (mức thu nhập chung của cả nước là 5.488.300 đồng). Mức thu nhập giữa nhóm cao nhất và nhóm thấp nhất là 3,49 lần. Điều tra mức sống dân cư năm 1997 - 1998 cho thấy, thu nhập bình quân của người cao tuổi đã đạt 3.826.000 đồng/năm, trong đó thu nhập bình quân đầu người của nam cao tuổi là 3.729.000 đồng/năm, của nữ cao tuổi là 4.056.000 đồng/năm (Viện Nghiên cứu Người cao tuổi, Hội Người cao tuổi Việt Nam, năm 2005). Cũng theo cuộc điều tra năm 2002, thu nhập chủ yếu của người cao tuổi từ tiền lương, tiền công và hoạt động nông nghiệp. Theo kết quả khảo sát của Viện Nghiên cứu Người cao tuổi Việt Nam, năm 2006, tỷ lệ người cao tuổi nghèo ở Sơn La và Lào Cai chiếm trên 60% dân số của tỉnh, ở Kon Tum và Gia Lai tỷ lệ này chiếm trên 70% dân số địa phương.

Kết quả điều tra gia đình Việt Nam năm 2006 cho thấy, đa số người cao tuổi có mức sống trung bình (61.0%), mức sống nghèo có 26% và chỉ có 13% có mức sống khá, giàu. Người cao tuổi có mức sống giàu nữ giới cao hơn nam giới, người có vợ, chồng có mức sống khá, giàu và trung bình cao hơn người goá bụa, ly hôn, ly thân (14,1% và 65,2% so với 11,4% và 56,4%). Người cao tuổi có mức sống khá giả cao nhất ở nhóm người có lương hưu hoặc trợ cấp mất sức (24,5%), tiếp theo là nhóm nghề phi nông nghiệp (khoảng 12%) và tỷ lệ này ở nhóm người cao tuổi làm nông nghiệp và nội trợ là 10%. Ở những người cao tuổi có mức sống nghèo có sự khác biệt khá rõ giữa các nhóm này. Những

người cao tuổi làm nông nghiệp hoặc bị bệnh tật, già yếu sống trong điều kiện khổ nhất (khoảng 30%), tỷ lệ này ở nhóm phi nông nghiệp và nội trợ là 22% và ở nhóm hưu trí/mất sức là 9% (Lê Ngọc Lan, 2010).

Cũng theo kết quả của cuộc điều tra này, mức sống của người cao tuổi phụ thuộc vào trình độ học vấn khá rõ. Đối với những người có mức sống khá hoặc giàu ở trình độ học vấn cấp 1 hoặc mù chữ là 10%, tỷ lệ này ở những người có học vấn cấp 2 là 14,7% và ở những người có học vấn cấp 3 trở lên là 28,9% (Lê Ngọc Lan, 2010).

Chúng ta hãy xem xét vấn đề này theo các biến số khác nhau.

Bảng 3: Sự thay đổi thu nhập và mức sống của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (Theo nhóm nghề)

TT	Sự thay đổi	Nhóm nghề (%)			Chung
		Làm ruộng	Làm nghề khác	Vé hưu	
1	Có thay đổi	50,6	6,7	3,4	60,7
2	Không thay đổi	21,1	9,6	8,6	39,3

Xét theo biến số nhóm nghề ta thấy, nhóm những người yếu thể làm ruộng có sự thay đổi thu nhập cao hơn những người làm nghề khác hay nhóm hưu trí (50,6% so với 6,7% và 3,4%). Như đã phân tích ở trên, nhóm những người nghỉ hưu có thu nhập ổn định theo mức lương hưu mà họ được hưởng. Trong những năm qua, do thay đổi cách thức sản xuất, năng suất lương thực năng cao, chăn nuôi phát triển nên thu nhập của người nông dân đã được nâng lên.

Bảng 4: Sự thay đổi thu nhập và mức sống của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (Theo nhóm yếu thể)

TT	Sự thay đổi	Nhóm yếu thể (%)		Chung
		Người cao tuổi	Người mắc bệnh, tàn tật	
1	Có thay đổi	28,9	31,8	60,7
2	Không thay đổi	21,0	18,2	39,3

Nếu xét theo nhóm yếu thế ta thấy: nhóm những người cao tuổi thay đổi thu nhập và mức sống thấp hơn nhóm những người mắc bệnh và tàn tật. Hệ số $p = 0,04 < 0,05$ cho thấy, sự tương quan giữa các nhóm có ý nghĩa về thống kê.

Một câu hỏi quan trọng khác đặt ra là: *Những nguyên nhân nào dẫn tới sự thay đổi về thu nhập và mức sống của các nhóm yếu thế?* Kết quả khảo sát thu được như sau:

Bảng 5: Các nguyên nhân dẫn tới sự thay đổi thu nhập và mức sống của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (Số liệu chung)

TT	Nguyên nhân thay đổi thu nhập và mức sống	Tỷ lệ (%)
1	Do sự nỗ lực của bản thân	60,9
2	Do sự giúp đỡ của họ hàng	4,5
3	Do sự giúp đỡ của Nhà nước	27,6
4	Do sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	7,0

Từ số liệu bảng 5 cho thấy: nguyên nhân chính dẫn tới sự thay đổi thu nhập và mức sống của người cao tuổi, người mắc bệnh và tàn tật (mặc dù là ít ỏi) là do sự nỗ lực của chính bản thân họ (60,9%). Đây cũng phản ánh sự thích ứng của những người yếu thế. Điểm đáng chú ý khác là số người cao tuổi chủ yếu sống ở khu vực nông thôn. Họ chiếm 77,8% tổng số người cao tuổi trong cả nước và phần lớn là nông dân và làm nông nghiệp. Trong số người cao tuổi ở nông thôn, chỉ có 16 - 17% được hưởng chế độ mất sức, hơn 10% được hưởng chế độ trợ cấp người có công với nước. Như vậy, còn trên 70% người cao tuổi sống bằng lao động của chính mình, sự hỗ trợ của con cháu và gia đình (Nguyễn Thế Huệ, 2008). Kết quả điều tra gia đình Việt Nam năm 2006 thì có 29,5% người cao tuổi sống bằng lương hưu, 30% người cao tuổi vẫn tự lao động để kiếm sống. Nguồn sống chính của người cao tuổi ở thành phố là lương hưu (35,6% so với 21,9% ở nông thôn), trong khi đó người cao tuổi ở nông thôn sống nhờ lao động là 35,2% so với 17,5% người cao tuổi ở thành thị.

Một kết quả điều tra khác cũng phản ánh thực trạng trên. Đó là cuộc điều tra 2.878 người cao tuổi ở 8 tỉnh (Yên Bái, Bắc Giang, Hà Tây, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Đắk Nông, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang) của Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam năm 2007 cho thấy, có 28,6% người cao tuổi vẫn trực tiếp kinh doanh; 21,1% làm các công việc nội trợ và 18% phụ giúp con cháu sản xuất kinh doanh; 15,6% người cao tuổi không làm gì, số còn lại giúp con cháu trong công việc gia đình (Lê Ngọc Lân, 2010). Một điểm đáng chú ý

trong cuộc điều tra này là người cao tuổi là nhóm có thu nhập thấp nhất trong xã hội. Thu nhập của người cao tuổi là 567.056 đồng/người/tháng bằng 59% thu nhập bình quân của 1 người/tháng của cả nước. Cũng theo kết quả của cuộc khảo sát này, có một số người cao tuổi có thu nhập 40.000 đồng/tháng ở khu vực nông thôn và 50.000 đồng/tháng ở khu vực đô thị. Mức thu nhập này thấp hơn nhiều so với chuẩn nghèo.

Thực trạng thu nhập qua các cuộc điều tra trên cũng phản ánh cuộc sống khó khăn của người cao tuổi ở nước ta hiện nay và mức độ thích ứng thấp của nhóm xã hội yếu thế này trong cuộc sống.

Nguyên nhân thứ hai là sự giúp đỡ của Nhà nước (chiếm 27,6%). Các nguyên nhân khác như sự giúp đỡ của họ hàng và các tổ chức xã hội từ thiện chiếm tỷ lệ thấp.

Như vậy, sự nỗ lực của bản thân là nguyên nhân quyết định sự thay đổi cuộc sống của nhóm yếu thế. Sự giúp đỡ của Nhà nước có vai trò quan trọng. Trong những năm qua Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách giúp đỡ người cao tuổi, người tàn tật, người mắc bệnh hiểm nghèo từ bộ luật đến pháp lệnh và các thông tư, chỉ thị... như chúng ta đã đề cập ở phần trên. Có thể nêu ra một số minh chứng cho vấn đề này: Theo Nghị định số 120/2003/CP đối với người cao tuổi quy định một số điểm sau:

Người cao tuổi từ 90 tuổi trở lên được cấp miễn phí thẻ bảo hiểm y tế với mệnh giá 50.000đ/người/năm hoặc được khám chữa bệnh miễn phí.

Người cao tuổi có đơn không nơi nương tựa, không có nguồn thu nhập được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại công đồng tối thiểu bằng 45.000 đ/tháng hoặc được nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội thuộc Nhà nước quản lý với mức sinh hoạt tối thiểu bằng 100.000 đ/người/tháng.

Người cao tuổi dù 60 tuổi trở lên bị tàn tật nặng không có khả năng lao động thuộc diện nghèo được xem xét trợ cấp, hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng tối thiểu bằng 45.000 đ/người/tháng.

Người cao tuổi được miễn các khoản đóng góp hoạt động xã hội như quỹ phòng chống thiên tai, quỹ an ninh quốc phòng, quỹ xã hội từ thiện...

2. Thích ứng của các nhóm xã hội yếu thế qua tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao

Sự tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao là một biểu hiện thích ứng xã hội của những người cao tuổi, tàn tật và mắc bệnh hiểm nghèo. Đây là sự thích ứng về mặt tinh thần của các nhóm yếu thế nói riêng và của con người nói chung. Kết quả khảo sát về vấn đề này phản ánh qua bảng số liệu sau:

Nếu xét theo nhóm yếu thế ta thấy: nhóm những người cao tuổi thay đổi thu nhập và mức sống thấp hơn nhóm những người mắc bệnh và tàn tật. Hệ số $p = 0,04 < 0,05$ cho thấy, sự tương quan giữa các nhóm có ý nghĩa về thống kê.

Một câu hỏi quan trọng khác đặt ra là: *Những nguyên nhân nào dẫn tới sự thay đổi về thu nhập và mức sống của các nhóm yếu thế?* Kết quả khảo sát thu được như sau:

Bảng 5: Các nguyên nhân dẫn tới sự thay đổi thu nhập và mức sống của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (Số liệu chung)

TT	Nguyên nhân thay đổi thu nhập và mức sống	Tỷ lệ (%)
1	Do sự nỗ lực của bản thân	60,9
2	Do sự giúp đỡ của họ hàng	4,5
3	Do sự giúp đỡ của Nhà nước	27,6
4	Do sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	7,0

Từ số liệu bảng 5 cho thấy: nguyên nhân chính dẫn tới sự thay đổi thu nhập và mức sống của người cao tuổi, người mắc bệnh và tàn tật (mặc dù là ít ỏi) là do sự nỗ lực của chính bản thân họ (60,9%). Đây cũng phản ánh sự thích ứng của những người yếu thế. Điểm đáng chú ý khác là số người cao tuổi chủ yếu sống ở khu vực nông thôn. Họ chiếm 77,8% tổng số người cao tuổi trong cả nước và phần lớn là nông dân và làm nông nghiệp. Trong số người cao tuổi ở nông thôn, chỉ có 16 - 17% được hưởng chế độ mất sức, hơn 10% được hưởng chế độ trợ cấp người có công với nước. Như vậy, còn trên 70% người cao tuổi sống bằng lao động của chính mình, sự hỗ trợ của con cháu và gia đình (Nguyễn Thế Huệ, 2008). Kết quả điều tra gia đình Việt Nam năm 2006 thì có 29,5% người cao tuổi sống bằng lương hưu, 30% người cao tuổi vẫn tự lao động để kiếm sống. Nguồn sống chính của người cao tuổi ở thành phố là lương hưu (35,6% so với 21,9% ở nông thôn), trong khi đó người cao tuổi ở nông thôn sống nhờ lao động là 35,2% so với 17,5% người cao tuổi ở thành thị.

Một kết quả điều tra khác cũng phản ánh thực trạng trên. Đó là cuộc điều tra 2.878 người cao tuổi ở 8 tỉnh (Yên Bái, Bắc Giang, Hà Tây, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Đắk Nông, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang) của Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam năm 2007 cho thấy, có 28,6% người cao tuổi vẫn trực tiếp kinh doanh; 21,1% làm các công việc nội trợ và 18% phụ giúp con cháu sản xuất kinh doanh; 15,6% người cao tuổi không làm gì, số còn lại giúp con cháu trong công việc gia đình (Lê Ngọc Lân, 2010). Một điểm đáng chú ý

trong cuộc điều tra này là người cao tuổi là nhóm có thu nhập thấp nhất trong xã hội. Thu nhập của người cao tuổi là 567.056 đồng/người/tháng bằng 59% thu nhập bình quân của 1 người/tháng của cả nước. Cũng theo kết quả của cuộc khảo sát này, có một số người cao tuổi có thu nhập 40.000 đồng/tháng ở khu vực nông thôn và 50.000 đồng/tháng ở khu vực đô thị. Mức thu nhập này thấp hơn nhiều so với chuẩn nghèo.

Thực trạng thu nhập qua các cuộc điều tra trên cũng phản ánh cuộc sống khó khăn của người cao tuổi ở nước ta hiện nay và mức độ thích ứng thấp của nhóm xã hội yếu thế này trong cuộc sống.

Nguyên nhân thứ hai là sự giúp đỡ của Nhà nước (chiếm 27,6%). Các nguyên nhân khác như sự giúp đỡ của họ hàng và các tổ chức xã hội từ thiện chiếm tỷ lệ thấp.

Như vậy, sự nỗ lực của bản thân là nguyên nhân quyết định sự thay đổi cuộc sống của nhóm yếu thế. Sự giúp đỡ của Nhà nước có vai trò quan trọng. Trong những năm qua Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách giúp đỡ người cao tuổi, người tàn tật, người mắc bệnh hiểm nghèo từ bộ luật đến pháp lệnh và các thông tư, chỉ thị... như chúng ta đã đề cập ở phần trên. Có thể nêu ra một số minh chứng cho vấn đề này: Theo Nghị định số 120/2003/CP đối với người cao tuổi quy định một số điểm sau:

Người cao tuổi từ 90 tuổi trở lên được cấp miễn phí thẻ bảo hiểm y tế với mệnh giá 50.000đ/người/năm hoặc được khám chữa bệnh miễn phí.

Người cao tuổi có đơn không nơi nương tựa, không có nguồn thu nhập được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng tối thiểu bằng 45.000 đ/tháng hoặc được nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội thuộc Nhà nước quản lý với mức sinh hoạt tối thiểu bằng 100.000 đ/người/tháng.

Người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên bị tàn tật nặng không có khả năng lao động thuộc diện nghèo được xem xét trợ cấp, hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng tối thiểu bằng 45.000 đ/người/tháng.

Người cao tuổi được miễn các khoản đóng góp hoạt động xã hội như quỹ phòng chống thiên tai, quỹ an ninh quốc phòng, quỹ xã hội từ thiện...

2. Thích ứng của các nhóm xã hội yếu thế qua tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao

Sự tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao là một biểu hiện thích ứng xã hội của những người cao tuổi, tàn tật và mắc bệnh hiểm nghèo. Đây là sự thích ứng về mặt tinh thần của các nhóm yếu thế nói riêng và của con người nói chung. Kết quả khảo sát về vấn đề này phản ánh qua bảng số liệu sau:

Bảng 6: Thực trạng tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (số liệu chung)

TT	Sự tham gia	Tỷ lệ (%)
1	Có tham gia	57,4
2	Không tham gia	42,6

Phân tích số liệu bảng 6 cho thấy: có hơn một nửa số người yếu thể được hỏi cho rằng, họ có tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao. Trong những năm gần đây, phong trào thể dục thể thao của người cao tuổi, người tàn tật phát triển mạnh, nhất là phong trào tập thể dục buổi sáng, buổi chiều tại các công viên, quanh khu chung cư. Nhiều nhóm không chính thức của người cao tuổi được hình thành để thực hiện các hoạt động văn hoá, thể thao (thể dục, khiêu vũ, khí công, yoga, chữa bệnh...) được thành lập và hoạt động tốt.

Chính các hoạt động này giúp người cao tuổi, người mắc bệnh phòng ngừa, giảm bớt bệnh tật, nâng cao sức khoẻ của mình, tăng thêm tâm trạng tích cực trong cuộc sống. Các hoạt động này cũng tăng thêm giao tiếp của người cao tuổi trong cộng đồng và xã hội, giúp họ có thêm thông tin, nhất là các thông tin chăm sóc sức khoẻ cho bản thân.

Chúng ta hãy xem đánh giá của những người yếu thể về các hoạt động văn hoá thể thao.

Bảng 7: Sự tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao của nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh hiểm nghèo, người tàn tật (số liệu chung)

TT	Sự tham gia các hoạt động	Tỷ lệ (%)
1	Tập thể dục, thể thao sáng, chiều	70,3
2	Tham gia các câu lạc bộ thể thao của người cao tuổi (khiêu vũ, chơi cờ, thể dục đồng đội, câu lạc bộ thơ, văn nghệ...)	29,7

Qua số liệu tại bảng 7 ta thấy: đa số những người yếu thể được hỏi cho rằng, họ có tham gia hoạt động tập thể dục buổi sáng, buổi chiều (70,3%). Đây là hoạt động dễ thực hiện nhất, đơn giản nhất. Phong trào thể dục này phát triển mạnh ở các đô thị, ở khu vực nông thôn ít hơn và gần như chưa trở thành thói quen của những người cao tuổi. Ngoài hoạt động thể dục, người cao tuổi còn

tham gia các câu lạc bộ văn nghệ, thơ, bảo vệ môi trường hoặc thành lập ra các nhóm để thực hiện các hoạt động khiêu vũ, thể dục đồng đội...



Ảnh 2: Phong trào thể thao của người cao tuổi

Nguồn: Ảnh internet, tháng 3/2012

Tuy vậy, điều đáng quan tâm là vẫn còn một tỷ lệ khá lớn (42,6%) những người được khảo sát trả lời không tham gia các hoạt động văn hoá thể thao. Điều này ảnh hưởng tiêu cực đến sức khoẻ của người cao tuổi. Chúng ta hãy xem một số nguyên nhân theo đánh giá của các nhóm yếu thế.

Bảng 8: Nguyên nhân không tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao (số liệu chung)

TT	Nguyên nhân không tham gia	Tỷ lệ (%)
1	Không có thời gian	53,8
2	Không có sân tập, câu lạc bộ	21,5
3	Do sức khoẻ, bệnh tật	24,7

Phân tích số liệu tại bảng 8 cho thấy: theo đa số người yếu thế thì nguyên nhân chính là họ không có thời gian (53,8%). Nhiều người yếu thế phải lao động để kiếm sống cho bản thân và gia đình như số liệu đã phân tích ở trên. Một số người phải chăm sóc cháu, làm việc nhà. Một tỷ lệ đáng kể người yếu thế cho rằng, nơi họ sống không có sân chơi, không có các câu lạc bộ để tham gia (21,5%) Một nguyên nhân đáng chú ý nữa là do sức khoẻ yếu, do bệnh tật (nhất là đối với những người mắc bệnh hiểm nghèo) họ không tham gia được các hoạt động văn hoá, thể thao. Chúng ta hãy xem một số ý kiến cụ thể của

những người yếu thế: "Ở nhà buôn bán, chỉ quanh quẩn ở nhà lo làm ăn buôn bán" (Nam, 74 tuổi, không đi học, làm ruộng, Đà Nẵng); "Biên Giang là xã mới lên phường nên đất nông nghiệp vẫn còn nhiều nên không có thời gian tham gia hoạt động thể thao" (Nam, 55 tuổi, học vấn 5/10, làm ruộng, Hà Nội); "Do đi làm ruộng về đã mệt rồi" (Nữ, 51 tuổi, học vấn 5/10, làm ruộng, Hà Nội); "Không có thời gian tham gia, sáng 5 giờ lo ăn uống cho con rồi lại đi chợ buôn bán đến 6 giờ chiều mới về nhà" (Nữ, 40 tuổi, học vấn 12/12, làm ruộng, Hà Nội); "Vi cuộc sống quá lam lũ không có thời gian để tham gia" (Nam, 44 tuổi, học vấn 9/12, làm thuê, Đà Nẵng); "Vi chúng tôi còn phải làm ruộng" (Nữ, 53 tuổi, học vấn 9/10, làm ruộng, Hà Nội)...

Từ các ý kiến trên ta thấy: số dĩ những người yếu thế không có thời gian tập thể dục là do họ bận rộn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, chăm sóc con cháu, vì cuộc sống mưu sinh hàng ngày...

Chúng ta hãy xem lý do cụ thể của những người sức khỏe kém, không tập thể dục được: "Do già yếu nên không muốn đi" (Nữ, 66 tuổi, sơ cấp sơ phạm, Đà Nẵng); "Do mắt kém không làm gì được, hỏng một mắt từ hồi 7 tuổi" (Nữ, 65 tuổi, lớp 2, làm ruộng, Đà Nẵng); "Đi làm về đã rất mệt mỏi nên không có nhu cầu" (Nữ, 70 tuổi, lớp 1, làm ruộng, Đà Nẵng); "Bị liệt một chân" (Nữ, 45 tuổi, học vấn 9/12, buôn bán, Đà Nẵng); "Vi tàn tật cụt hai chân" (Nam, 83 tuổi, học vấn 7/10, ở nhà, Đà Nẵng); "Già rồi nên mắt kém" (Nữ, 65 tuổi, học vấn 1/10, làm ruộng, Đà Nẵng); "Già rồi chân bị khớp rất đau" (Nữ, 64 tuổi, học vấn 1/10, làm ruộng, Đà Nẵng) ..

Qua các ý kiến trên ta thấy: một số người yếu thế do tuổi cao, sức yếu, bệnh tật, mỏi mệt hay do tàn tật, khiếm khuyết cơ thể nên không tham gia được các hoạt động thể dục thể thao. Đây là khó khăn đối với việc thích ứng được của những người yếu thế với hoạt động thể dục, thể thao.

Một nguyên nhân nữa khiến cho người yếu thế không tham gia các hoạt động thể dục thể thao là do không có phong trào thể dục nơi họ sống. Sau đây là một số ý kiến cụ thể: "Không thấy có phong trào trong khu dân cư cho người nhiều tuổi" (Nữ, 61 tuổi, lớp 1/10, làm ruộng, Đà Nẵng); "Không có địa điểm" (Nam, 50 tuổi, học vấn 5/10, làm ruộng, Hà Nội); "Do bận rộn, chưa có câu lạc bộ" (Nữ, 50 tuổi, học vấn 7/10, làm ruộng, Hà Nội); "Vi ở đây chưa có câu lạc bộ thể dục thể thao" (Nữ, 54 tuổi, học vấn 4/10, làm ruộng, Hà Nội); "Vi chưa có tổ chức câu lạc bộ thể dục thể thao" (Nam, 50 tuổi, không biết chữ, làm ruộng, Hà Nội)...

Qua các ý kiến trên ta thấy, tại địa phương chưa tổ chức hay chưa có phong trào tập thể dục, thể thao nên những người yếu thế không tham gia được. Thực trạng này xảy ra chủ yếu ở khu vực nông thôn.

Kết luận

Một chỉ số quan trọng về sự thích ứng của các nhóm yếu thế là sự thay đổi mức sống của gia đình họ. Kết quả khảo sát cho thấy, đa số những người yếu thế thuộc nhóm người cao tuổi, người mắc bệnh và tàn tật cho rằng, thu nhập và mức sống của họ có thay đổi trong thời gian qua. Nhưng chỉ có hơn 1/4 số người có thay đổi về thu nhập và mức sống nói rằng, thay đổi ở mức độ nhiều. Đa số những người được hỏi cho rằng, thu nhập và mức sống của họ thay đổi chút ít. Điều này phản ánh cuộc sống khó khăn của những người cao tuổi, người mắc bệnh và người tàn tật trong mẫu khảo sát của đề tài. Điều này cũng phản ánh mức độ thích ứng thấp của họ với đời sống xã hội.

Một biểu hiện thích ứng về hành vi của các nhóm yếu thế là tham gia các hoạt động văn hoá thể thao. Kết quả khảo sát cho thấy, có hơn một nửa số người yếu thế được hỏi cho rằng, họ có tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao. Trong những năm gần đây, phong trào thể dục thể thao của người cao tuổi, người tàn tật phát triển mạnh, nhất là phong trào tập thể dục buổi sáng, buổi chiều tại các công viên, quanh khu chung cư. Nhiều nhóm không chính thức của người cao tuổi để thực hiện các hoạt động văn hoá, thể thao (thể dục, khiêu vũ, khí công, yoga, chữa bệnh...) được thành lập và hoạt động tốt. Tuy vậy, vẫn còn gần một nửa số người yếu thế được hỏi không tham gia các hoạt động văn hoá thể thao. Nguyên nhân của thực trạng này là do sức khoẻ yếu, không có thời gian, không có thói quen và phong trào thể dục thể thao ở địa phương...

Tài liệu tham khảo

1. Lê Ngọc Lân, *Một số vấn đề cơ bản về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020*, Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ, Hà Nội, năm 2010.
2. Số liệu điều tra đề tài "*Nghiên cứu sự thích ứng xã hội của các nhóm xã hội yếu thế ở nước ta hiện nay*" do GS.TS. Vũ Dũng làm chủ nhiệm đề tài (2011 - 2012).